TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày: 21/02/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Thu và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 30/3/1973, tại: Xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn O (đã chết) và con bà Lò Thị C (đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1975 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/01/2011 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, thuộc Cục quản lý trại giam - Cơ sở giáo dục và Trường giáo dưỡng Bộ Công an, tháng 01/2013 chấp hành xong trở về địa phương đến nay đã được xóa tiền sự, bị xét xử tại Bản án số: 48/2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tuyên xử bị cáo 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 21/01/2021 bị cáo chấp hành xong án phạt tù đến nay chưa được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2021, tạm giam ngày 19/11/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/11/2021, bị cáo Lò Văn H đi bộ một mình từ nhà ra ngoài đường khu vực bản V, xã C tìm mua ma túy sử dụng thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ nhìn giống người nghiện. Qua trao đổi, bị cáo mua được của người đàn ông đó 06 viên nén màu hồng ma túy tổng hợp được gói bằng nilon màu xanh với giá 120.000đ (*một trăm hai mươi nghìn đồng*). Bị cáo cất giấu gói ma túy vào trong túi quần và đi về. Khi về đến nhà bị cáo chia ma túy thành 03 gói nhỏ mỗi gói có 02 viên ma túy tổng hợp và gói lại bằng mảnh nilon màu hồng, cất giấu tất cả trong mũ bảo hiểm màu cam của Hưng đang đội. Hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo và công an xã Chiềng Đông đến nhà bị cáo kiểm tra yêu cầu có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Bị cáo Lò Văn H đã tự giác lấy trong mũ bảo hiểm màu cam đang đội ra giao nộp cho tổ công tác 06 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine. Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo khối lượng ma túy là 0,61 gam Methamphetamine, trích 0,11 gam gửi giám định, còn lại 0,5 gam Methamphetamine. Tạm giữ của bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu cam, đã cũ.

Tại bản Kết luận giám định số: 1291/GĐ-PC09 ngày 01/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H là 0,61 gam. Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine"*.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-TG ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,5 gam Methamphetamine vật chứng còn lại của vụ án, 03 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; đối với 01 mũ bảo hiểm màu cam, đã cũ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị đề nghị tịch thu và tiêu hủy. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/11/2021, bị cáo Lò Văn H mua 06 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) với giá 120.000đ (*một trăm hai mươi nghìn đồng*) của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản V, xã C, huyện T mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy tổng hợp, bị cáo mang về nhà chia thành 03 gói mỗi gói 02 viên ma túy tổng hợp cất giấu vào trong mũ bảo hiểm, chưa kịp sử dụng đến 15 giờ 50 phút ngày 16/11/2021 bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện, bắt quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn H 06 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Lò Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy là 0,61 gam Methamphetamine. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[**2] Về tính chất và mức độ của vụ án**: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình tại xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, được đi học đến lớp 9, sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất; năm 1998 kết hôn; năm 2000 nghiện chất ma túy. Tháng 01/2011 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, tháng 01/2013 chấp hành xong trở về địa phương đến nay đã được xóa tiền sự, bị xét xử tại Bản án số: 48/2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh

Điện tuyên xử bị cáo 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 21/01/2021 bị cáo chấp hành xong án phạt tù đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo đã phải cải tạo tại trại giam, lẽ ra phải lấy đó làm bài học để sống tốt hơn. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**5] Kiểm sát viên đề nghị**: Xét thấy mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,5 gam Methamphetamine vật chứng còn lại của vụ án, 03 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng cần tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 mũ bảo hiểm màu cam, đã cũ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[9] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,5 gam Methamphetamine vật chứng còn lại của vụ án, 03 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng và 01 mũ bảo hiểm màu cam, đã cũ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/02/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương